TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHAN THIẾT** **TỈNH BÌNH THUẬN** *****	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày: 12-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Phong Lan

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Toàn
2. Bà Lưu Thị Thôi

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Mai Chăm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2019/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Tấn T** (Tên gọi khác: Đ, N), sinh ngày 16 tháng 4 năm 1999 tại Bình Thuận. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn LT, xã HL, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận. Nơi tạm trú: KP6, phường PT, Tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Dân tộc: kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không.Trình độ văn hóa: 5/12. Nghề ngH: không. Cha: ông Lê Tấn T1; sinh năm 1976; nghề ngH: làm nông. Mẹ: bà Lê Thị H1; sinh năm 1978; nghề ngH: làm nông. Cùng trú tại: thôn LT, xã HL, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận. Tiền án, Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/11/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Phan Thiết. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng H** (Tên gọi khác: B), sinh ngày 14 tháng 4 năm 1991 tại Bình Thuận. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: KP9, phường BH, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam.Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 9/12. Nghề ngH: Thợ điện nước. Cha: ông Nguyễn H2; sinh năm 1966;

nghề ngH: xe ôm. Mẹ: bà Nguyễn Thị Kim L: sinh năm 1966; nghề ngH: buôn bán. Cùng trú tại: KP9, phường BH, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/11/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Phan Thiết. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 19/11/2018, do có nhu cầu sử dụng ma Ty nên Lê Tấn T đón xe khách từ Phan Thiết vào Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh gọi điện thoại (không nhớ số điện thoại) cho một người đàn ông (không rõ nhân thân) để hỏi mua 5.400.000 đồng ma Ty đá. Người đàn ông trên đồng ý rồi nhờ một người xe ôm khoảng 60 tuổi (không rõ nhân thân) đến đón, chở T ra bến xe (T không biết bến xe tên gì) và đưa cho T 01 bịch nylon màu đen, bên trong có ma Ty đá. T đưa cho người này 5.400.000 đồng rồi bắt xe về lại Phan Thiết. Khi về tới phòng trọ của T tại khu phố 6, phường Phú Thủy, Tp. Phan Thiết thì T mở bịch nylon màu đen ra thấy bên trong có 01 gói nylon lớn, 02 gói nylon nhỏ đều chứa ma Ty. Số ma Ty này đều đựng trong gói ny lông không màu, có nhíp khóa kéo một đầu. T lấy 02 gói ma Ty nhỏ để ở trên bàn trong phòng trọ và cất 01 gói ma Ty lớn trên gác.

Đến khoảng 19 giờ ngày 19/11/2018, T gọi điện thoại rủ Nguyễn Hoàng H đến phòng trọ của T chơi. Khoảng 21 giờ thì H đến, T cùng H đi lên gác, T nhờ H giữ 01 gói ma Ty đá lớn để khi nào cần thì lấy ra sử dụng. H biết rõ gói nylon mà T đưa có chứa ma túy nhưng do có mối quan hệ bạn bè và cùng là con nghiện với nhau nên vẫn đồng ý nhận gói ma túy đá trên cất vào túi quần phía trước, bên trái. Lát sau H hỏi: "*Còn miếng ma túy đá nào không đổ ra chơi*" thì T chỉ cho H 01 gói ma túy đá nhỏ (ma túy T mua khoảng 3 ngày trước đó) giấu trong hộp giấy dưới sàn gỗ trên gác gần vị trí H đang ngồi, H lấy gói ma túy đá mà T vừa chỉ và bỏ vào nỏ rồi cùng T sử dụng chung. Sử dụng xong, H mượn điện thoại Mobell của T gọi cho bạn gái nhưng bạn gái không nghe nên H bỏ vào túi quần phía trước bên phải để lát nữa gọi lại. Sau đó, T đi xuống gác để lấy 02 gói ma túy nhỏ để trên bàn cầm trên tay chuẩn bị cất vào túi quần của T để đi tắm. Cùng lúc đó H đi từ trên gác xuống thì Phòng CSĐT tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Bình Thuận đến kiểm tra và bắt quả tang đối với Lê Tấn T và Nguyễn Hoàng H về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và thu giữ cùng các tang vật.

Vật chứng của vụ án:

- 02 gói nylon không màu, có kích thước như nhau, mỗi gói nylon đều có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng (04 x 6.5) cm, bên trong mỗi gói nylon đều chứa

chất tinh thể màu trắng, được thu giữ trong lòng bàn tay trái của T, T khai nhận đó là ma túy đá của T. (Ký hiệu M1)

- 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng 6 x 9 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng được thu giữ trong túi quần phía trước bên trái H đang mặc, H khai nhận đó là ma túy đá mà T nhờ H giữ giùm. (Ký hiệu M2)

- 01 điện thoại di động màu trắng bạc, mặt sau chiếc điện thoại có chữ Iphone, bên trong chiếc điện thoại không chứa sim số, số IMEI 013345009684061. (Thu giữ của T)

- 01 chiếc điện thoại di động có màu vàng đồng, măt sau chiếc điện thoại có chữ Iphone, bên trong chiếc điện thoại có chứa sim số 0917796851, số IMEI 354393063389531 (Thu giữ của H)

- 01 chiếc điện thoại di động màu đen viền xanh, mặt trước điện thoại có chữ Mobell, bên trong chiếc điện thoại có chứa sim số 0925073955, số IMEI 1 810033600681013, số IMEI 2 810034600681013 (Thu giữ của H)

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm bình thủy tinh, nỏ thủy tinh, ống hút nước (Thu giữ trên gác phòng trọ của T)

- 01 cây kéo kim loại có kích thước khoảng 14 cm (Thu giữ trên gác phòng trọ của T)

- 01 cân tiểu ly màu bạc (Thu giữ trên gác phòng trọ của T)

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 15.000.000 đồng (thu giữ của T) và 600.000 đồng (thu giữ của H) là tài sản cá nhân của các bị cáo.

Tại kết luận giám định số 1069/KLGĐ-PC09 ngày 23/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận đã kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 7,3171 gam, là Methamphetamine.

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 10,0027 gam, là Methamphetamine.

Hiện các mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1069/1 và 1069/2 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận;

01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm bình thủy tinh, nỏ thủy tinh, ống hút nước; 01 cây kéo kim loại có kích thước khoảng 14 cm; 01 cân tiểu ly màu bạc; 01 chiếc điện thoại di động màu đen viền xanh, mặt trước điện thoại có chữ Mobell, bên trong chiếc điện thoại có chứa sim số 0925073955, số IMEI 1 810033600681013, số IMEI 2 810034600681013, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP. Phan Thiết tiếp tục bảo quản, chờ chuyển đến kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Phan Thiết để xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động màu trắng bạc, mặt sau chiếc điện thoại có chữ Iphone, bên trong chiếc điện thoại không chứa sim số, số IMEI

013345009684061 và số tiền 15.000.000 đồng của Lê Tấn T, là các tài sản không liên quan đến hoạt động phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP.Phan Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Lê Tấn T. (*Bút lục số 29*)

Đối với chiếc điện thoại di động có màu vàng đồng, măt sau chiếc điện thoại có chữ Iphone, bên trong chiếc điện thoại có chứa sim số 0917796851, số IMEI 354393063389531 và số tiền 600.000 đồng của Nguyễn Hoàng H, là các tài sản không liên quan đến hoạt động phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP.Phan Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Hoàng H. (*Bút lục số 31*)

Quá trình điều tra, Lê Tấn T và Nguyễn Hoàng H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. T và H đều khai mua ma túy về tàng trữ để sử dụng dần chứ không có mục đích bán cho người khác.

Tại Bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 12/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Lê Tấn T, Nguyễn Hoàng H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tấn T mức án từ 08 năm tù đến 09 năm tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H mức án từ 06 năm tù đến 07 năm tù.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm và điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong số 1069/1 và 1069/2 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm bình thủy tinh, nỏ thủy tinh, ống hút nước; 01 cây kéo kim loại có kích thước khoảng 14 cm; 01 cân tiểu ly màu bạc. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước phương tiện dùng vào việc phạm tội 01 chiếc điện thoại di động màu đen viền xanh, mặt trước điện thoại có chữ Mobell, bên trong chiếc điện thoại có chứa sim số 0925073955, số IMEI 1 810033600681013, số IMEI 2 810034600681013.

Các bị cáo thừa nhận tòan bộ hành vi phạm tội, đồng ý với lời luận tội của kiểm sát viên về tội danh, về hình phạt xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và hứa sẽ trở thành công dân tốt, tuân theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai phạm tội của các bị cáo phù hợp với kết quả giám định kỹ thuật Hình sự của Công an tỉnh Bình Thuận về vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập theo quy định của pháp luật có tại hồ sơ đủ cơ sở để kết luận:

Đây là vụ án "Tàng trữ trái phép chất ma túy" do Lê Tấn T và Nguyễn Hoàng H thực hiện:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 19/11/2018, tại phòng trọ số 4, nhà trọ của bà Nguyễn Thị Xuân (thuộc khu phố 6, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận), Lê Tấn T và Nguyễn Hoàng H có hành vi tàng trữ trái phép 17,3198 gam Methamphetamine, mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Cụ thể:

Lê Tấn T mua tổng cộng 17,3198 gam Methamphetamine của một đối tượng không rõ nhân thân tại thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 19/11/2018, chia thành nhiều gói, cất giấu tại phòng trọ.

Đến 21 giờ, cùng ngày, Nguyễn Hoàng H được T rủ đến phòng trọ của T. Tại đây, T giao cho H 01 gói Methamphetamine có trọng lượng 10,0027 gam, mục đích nhờ cất giữ giùm để cả hai sử dụng chung.

Xét thấy, các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp các bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma Ty. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma Ty, gây mất trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố các bị cáo theo khung hình phạt và điều luật như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cho thấy, các bị cáo có khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội mà Nhà nước đã nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc đối với mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thế nhưng các bị cáo vẫn xem thường pháp luật, đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bất chấp hậu quả. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để học tập, cải tạo thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật, đồng thời để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét về nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tặng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo T, bị cáo H đã thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T, bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là có căn cứ và với mức mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP.Phan Thiết đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản không liên quan đến hoạt động phạm tội cho Lê Tấn T, gồm một chiếc điện thoại di động màu trắng bạc, mặt sau chiếc điện thoại có chữ Iphone và số tiền 15.000.000 đồng và trả cho Nguyễn Hoàng H một chiếc điện thoại di động có màu vàng đồng, mặt sau chiếc điện thoại có chữ Iphone và số tiền 600.000 đồng là đúng pháp luật.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành là các mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1069/1 và 1069/2 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm bình thủy tinh, nỏ thủy tinh, ống hút nước. Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo kim loại có kích thước khoảng 14 cm và 01 cân tiểu ly màu bạc mà bị cáo T sử dụng vào việc cắt ma túy và cân ma túy để sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước phương tiện dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động màu đen viền xanh, mặt trước điện thoại có chữ Mobell, bên trong chiếc điện thoại có chứa sim số 0925073955, số IMEI 1 810033600681013, số IMEI 2 810034600681013.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:** Điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

*** Tuyên bố:** Bị cáo Lê Tấn T và bị cáo Nguyễn Hoàng H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

*** Xử phạt:** Bị cáo Lê Tấn T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 19/11/2018.

*** Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Hoàng H 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 19/11/2018.

*** Biện pháp tư pháp:** Áp dụng điểm a, c khoản 01 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy gồm: Hai phong bì được niêm phong trong phong bì số 1069/1 và 1069/2 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm bình thủy tinh, nỏ thủy tinh, ống hút nước; 01 cây kéo kim loại có kích thước khoảng 14 cm; 01 cân tiểu ly màu bạc.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động có vỏ màu đen viền xanh, mặt trước điện thoại có chữ Mobell, bên trong chiếc điện thoại có chứa sim số 0925073955, số IMEI 1 810033600681013, số IMEI 2 810034600681013.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 64 ngày 13/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết).

*** Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Tấn T và bị cáo Nguyễn Hoàng H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của các bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/4/2019).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSNDTP Phan Thiết;
- Cơ quan điều tra Công an Phan Thiết;
- Cơ quan THAHS Công an Phan Thiết
- Cơ quan THADS Phan Thiết;
- UBND xã Thuận Hòa, Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Phong Lan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Toàn **Lưu Thị Thôi** **Phạm Phong Lan**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSNDTP Phan Thiết;
- Cơ quan điều tra Công an Phan Thiết;
- Cơ quan THAHS Công an Phan Thiết
- Cơ quan THADS Phan Thiết;
- UBND xã Thuận Hòa, Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Phong Lan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Toàn **Lưu Thị Thôi** **Phạm Phong Lan**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSNDTP Phan Thiết;
- Cơ quan điều tra Công an Phan Thiết;
- Cơ quan THAHS Công an Phan Thiết
- Cơ quan THADS Phan Thiết;
- UBND xã Thuận Hòa, Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Phong Lan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bính **Lê Thị Kiều Thu** **Phạm Phong Lan**

Nôi nhaän:
- VKSND tp Phan Thieát;
- TAND tænh Bình Thuaän;
- Coâng an tp Phan Thieát;
- Ngöôøi tham gia toá tuïng;

TM – HOÄI ÑOÀNG XEÙT XÖÛ SÔ THAÅM
Thaåm phaùn - Chuû toïa phieân toøa

- UBND phường Hưng Long;
- Thi haønh aùn thaønh phoá Phan Thieát;
- Löu hoà sô.

Phạm Phong Lan